

ĐƠN Số: 655
Ngày: 09/15/2024
Chuyên: UBND TỈNH TÂY NINH
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1735/BC-SYT

Tây Ninh, ngày 09 tháng 5 năm 2024

BÁO CÁO

Công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực Quý II và 06 tháng đầu năm 2024

Căn cứ Công văn số 618/UBND-NC ngày 07/3/2024 của UBND tỉnh về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực theo quy định tại Thông tư số 01/2024/TT-TTCP ngày 20/01/2024 của Thanh tra Chính phủ.

Căn cứ Công văn số 303/TTr-VP, ngày 24/4/2024 của Thanh tra tỉnh về việc hướng dẫn báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Sở Y tế báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng Quý 4 và năm 2023 như sau:

PHẦN I: KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUÝ 2 (thời kỳ 01/3/2024 đến 30/4/2024)

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC THANH TRA

Kèm theo biểu số liệu quý 2

II. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THƯ, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

Kèm theo biểu số liệu quý 2

III. KẾT QUẢ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Kèm theo biểu số liệu quý 2

PHẦN II KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 06 THÁNG ĐẦU (thời kỳ 01/11/2023 đến 30/4/2024)

A. VỀ CÔNG TÁC THANH TRA

I. Thanh tra hành chính (số liệu tại các biểu 01/TTr; biểu 02/TTr; biểu 02/QLNN.)

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra (Biểu số 01/TTr)

Tổng số cuộc thực hiện trong kỳ: 00

- TC HC
Huy
Vhs

- b) Kết luận thanh tra (Biểu số 01/TTr): 00
- c) Kết quả thực hiện kết luận thanh tra (Biểu số 02/TTr): 00
- d) Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra: 00 (Biểu số 02/QLNN): 00
- đ) Kết quả thanh tra trên một số lĩnh vực (*chỉ áp dụng đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm*): 00

II. Thanh tra, kiểm tra chuyên ngành (Biểu số 06/TTr, 07/TTr)

- a) Việc triển khai các cuộc kiểm tra trong kỳ báo cáo
 - Tổng số cuộc thực hiện: 07 cuộc (số cuộc theo kế hoạch, đột xuất);
 - + Số cuộc theo kế hoạch: 05 cuộc.
 - + Số cuộc đột xuất: 02 cuộc.
 - Những lĩnh vực kiểm tra chủ yếu: An toàn thực phẩm, y tế
 - Số cuộc đã ban hành kết luận: 00
 - Số tổ chức, cá nhân được kiểm tra: 39 tổ chức, 138 cá nhân.
- b) Kết quả kiểm tra
 - Số tổ chức, cá nhân vi phạm: 04 tổ chức, 28 cá nhân.
 - Nội dung vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra:
 - + Thực hiện không đúng quy định pháp luật về lưu mẫu thức ăn; điều kiện vệ sinh cơ sở không đảm bảo theo quy định, không trang bị bảo hộ lao động; quy trình sản xuất không theo nguyên tắc một chiều; Cổng rãnh thoát nước thải bị ứ đọng, không được che kín; Buôn bán, lưu thông trên thị trường sản phẩm thực phẩm không phù hợp với tiêu chuẩn đã công bố.
 - + Giả mạo một trong các giấy tờ trong hồ sơ cấp chứng hành nghề được.
 - + Về kinh tế: 00;
 - + Về xử lý vi phạm:
 - Tổng số quyết định xử phạt vi phạm hành chính được ban hành: 09 (đối với tổ chức: 03, cá nhân: 06);
 - Số tiền xử phạt vi phạm hành chính: 70.230.000 đ (của tổ chức: 42.030.000 đ, của cá nhân: 28.200.000 đ);
 - Xử phạt bằng hình khác: 00 (số tổ chức, cá nhân);
 - Chuyển cơ quan điều tra xử lý: 00 (số vụ, số đối tượng)...
 - * **Chuyển cơ quan khác xử lý:** Thanh tra Sở Y tế Tây Ninh chuyển đến Thanh tra Sở Công Thương hồ sơ của 01 cá nhân vi phạm để xử lý vi phạm hành chính về an toàn thực phẩm với số tiền: **14.000.000 đ.**
- c) Kết quả thực hiện kết luận, quyết định xử phạt qua thanh tra, kiểm tra
 - Kết quả thực hiện xử lý vi phạm về kinh tế (số tiền vi phạm đã thu hồi; số tiền vi phạm đã xử lý khác): không phát sinh;

- Kết quả thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính: 09 quyết định (của tổ chức: 03 quyết định, của cá nhân: 06 quyết định);

- Xử lý hình sự: Không có

III. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về thanh tra (Biểu số 02/QLNN)

- Số văn bản (quản lý, chỉ đạo) về thanh tra mới được ban hành, được sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ: 01 văn bản

Công văn số 193/SYT-TTr ngày 18/01/2024 về việc triển khai, thực hiện Nghị định số 03/2024/NĐ-CP ngày 11/01/2024 của Chính phủ quy định về cơ quan thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động của cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành, có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/3/2024.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra được tổ chức: 20 cuộc; Tổng số người tham gia: 3.075 người.

IV. Xây dựng lực lượng (chỉ áp dụng đối với báo cáo 6 tháng và báo cáo năm - Biểu số 01/QLNN):

Tham dự Tập huấn “Hỗ trợ nâng cao năng lực thực thi Công ước của Liên Hợp quốc (UNDP) về PCTN tại VN giai đoạn 22 - 24”; Tập huấn công tác kiểm soát tài sản thu nhập.

Tham dự Hội nghị triển khai, tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ công tác thi hành pháp luật xử lý vi phạm hành chính năm 2023 do Sở Tư pháp tổ chức.

V. Việc thực hiện Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ.

- Về xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024:

Căn cứ Công văn số 894/TTr-VP ngày 23/10/2023 của Thanh tra tỉnh về việc chuẩn bị xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024.

Căn cứ Công văn số 3450/UBND-NC ngày 31/10/2023 của UBND tỉnh về việc chuẩn bị xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2024.

Căn cứ Công văn số 917/TTr-VP ngày 31/10/2023 của Thanh tra tỉnh về việc trả lời các khó khăn, vướng mắc trong thi hành Luật Thanh tra năm 2022.

Sở Y tế cập nhật phần mềm “Cơ sở dữ liệu quản lý các cuộc thanh tra trên địa bàn tỉnh Tây Ninh”. Do đó, không có sự trùng lặp, chồng chéo trong thực hiện thanh tra đối với các doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của ngành.

- Về thông tin từ doanh nghiệp: Sở Y tế chưa nhận được phản ánh của tổ chức, đơn vị nào phản ánh về trường hợp có sự trùng lặp, chồng chéo về kế hoạch thanh tra, kiểm tra của ngành.

6. Việc thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/BCSD của Ban Cán sự đảng Thanh tra Chính phủ

Lãnh đạo Sở Y tế quán triệt và tổ chức thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/BCSD, Nghị quyết số 33-NQ/BCSD ngày 11/3/2019 của Ban Cán sự đảng Thanh tra Chính phủ trong toàn ngành.

Về kết quả giám sát, theo dõi các cuộc thanh tra: không phát sinh.

7. Thực hiện Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ về việc kiểm tra, rà soát, giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài

Theo Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019 của Thanh tra Chính phủ thì hiện nay ngành không có trường hợp nào khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài theo tiêu chí của Thanh tra Chính phủ.

8. Thực hiện Kế hoạch số 883/KH-UBND ngày 14/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tây Ninh thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2021-2025” (gọi tắt là Đề án)

Sở Y tế tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch số 2419/KH-SYT, ngày 26/6/2022 của Sở Y tế về thực hiện Đề án “Nâng cao chất lượng công tác tiếp công dân, gắn với thực hiện Cơ sở dữ liệu Quốc gia về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2021-2025” đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành.

Sở Y tế xây dựng và ban hành kế hoạch số 08/KH-SYT, ngày 03/01/2024 về Tiếp công dân năm 2024 và Thông báo số 09/TB-SYT ngày 03/01/2024 của Sở Y tế về lịch tiếp công dân của Sở Y tế năm 2024.

Sở Y tế giao cho Thanh tra Sở thực hiện việc tiếp công dân thường xuyên tại đơn vị, tính đến thời điểm báo cáo thì đơn vị bố trí 02 công chức thường xuyên thay phiên thực hiện nhiệm vụ này. Công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân thường xuyên được Giám đốc Sở quan tâm và tạo mọi điều kiện để đi tập huấn khi có công văn yêu cầu.

Sở Y tế đang triển khai thực hiện các chế độ, chính sách đãi ngộ cho công chức làm công tác tiếp công dân theo quy định.

Kèm phụ lục 1

B. VỀ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

I. Tình hình khiếu nại, tố cáo

1. Tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong kỳ báo cáo, tình hình đơn thư khiếu nại, tố cáo của đơn vị không có biến động, không có phát sinh đơn thư khiếu nại, tố cáo kéo dài.

2. Nguyên nhân của tình hình khiếu nại, tố cáo: Không phát sinh

II. Kết quả công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Công tác tiếp công dân (Biểu số 01/TCD)

- Tổng số lượt tiếp, số người được tiếp; số vụ việc (tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần); số đoàn đông người được tiếp (số đoàn, số người, tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần), ...

+ Tổng số lượt tiếp: 06.

+ Số người được tiếp: 00.

+ Số vụ việc: 00 (tiếp lần đầu, tiếp nhiều lần).

+ Số đoàn đông người được tiếp: 00

- Kết quả tiếp công dân của của thủ trưởng: trực tiếp 04 lần

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn (biểu số 01/XLD, biểu số 02/XLD, biểu số 03/XLD, biểu số 04/XLD)

Gồm đơn nhận được qua tiếp công dân và đơn nhận từ các nguồn khác (người viết đơn gửi qua dịch vụ bưu chính, cơ quan, tổ chức, cá nhân chuyển đến theo quy định, ...)

a) Tổng số đơn: 15 đơn; Kỳ trước chuyển sang: 00 đơn, tiếp nhận trong kỳ: 15

- Số đơn đã xử lý/ Tổng số đơn tiếp nhận: 15/15

- Số đơn, số vụ việc đủ điều kiện xử lý: 15/15

b) Phân loại, xử lý đơn

+ Số đơn, số vụ việc khiếu nại: 09 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc tố cáo: 01 đơn;

+ Số đơn, số vụ việc kiến nghị, phản ánh: 05 đơn;

c) Kết quả xử lý đơn

- Số đơn, số vụ việc thuộc thẩm quyền: 05 đơn;

- Số đơn, số vụ việc không thuộc thẩm quyền: 10 đơn.

3. Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh thuộc thẩm quyền (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ, 03/KQGQ, 04/KQGQ)

Tổng số đơn, số vụ việc: 05 đơn, 03 vụ việc;

a) Kết quả giải quyết khiếu nại (Biểu số 01/KQGQ, 02/KQGQ)

- Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn, số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết;

+ Tổng số đơn, số vụ việc đã giải quyết/tổng số đơn: 2/2 đơn, cụ thể như sau:

01 đơn qua làm việc người khiếu nại xin rút đơn.

01 đơn đã giải quyết

- Tổng hợp quyết định giải quyết khiếu nại đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân, kiến nghị xử lý trách nhiệm, chuyển cơ quan điều tra...: không phát sinh

- Phân tích kết quả giải quyết đối với các vụ việc khiếu nại lần đầu, lần 2, việc chấp hành thời hạn giải quyết khiếu nại: không phát sinh;

- Kết quả thực hiện quyết định giải quyết khiếu nại: Số quyết định phải thực hiện, số quyết định đã thực hiện xong; qua thực hiện đã thu hồi cho Nhà nước, trả lại cho tập thể cá nhân; số người đã bị xử lý trách nhiệm, đã khởi tố...: không phát sinh

b) Kết quả giải quyết tố cáo (03/KQGQ, 04/KQGQ): không phát sinh

c) Kết quả giải quyết kiến nghị, phản ánh (04/XLD)

- Tổng số vụ việc đã giải quyết/tổng số vụ việc phải giải quyết; tỷ lệ giải quyết: 03 đơn/1 vụ đã giải quyết; tỷ lệ 100%.

4. Bảo vệ người tố cáo (nếu có): không phát sinh

5. Công tác quản lý nhà nước về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (03/QLNN)

a) Sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền về công tác tiếp công dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo

b) Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế, ban hành văn bản chỉ đạo điều hành và tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

- Số văn bản ban hành mới, sửa đổi bổ sung, hủy bỏ: 07;

+ Kế hoạch số 08/KH-SYT, ngày 03/01/2024 của Sở Y tế về Tiếp công dân năm 2024.

+ Thông báo số 09/TB-SYT ngày 03/01/2024 của Sở Y tế về lịch tiếp công dân của Sở Y tế năm 2024.

+ Công văn số 4542/SYT-TTr ngày 19/12/2023 về việc phối hợp trao đổi cung cấp thông tin, tuyên truyền.

+ Công văn số 4637/SYT-TTr ngày 25/12/2023 về thực hiện kiến nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Báo cáo số 525/BC-HĐND ngày 30/11/2023.

+ Công văn số 213/SYT-TTr ngày 19/01/2024 của Sở Y tế về việc thực hiện kiến nghị của Ủy ban Thường vụ Quốc hội (UBTVQH) về công tác tiếp công dân, giải quyết KNTC năm 2023.

+ Công văn số 653/SYT-TTr ngày 28/02/2024 của Sở Y tế về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quý I năm 2024 về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCP.

+ Công văn số 1596/SYT-TTr ngày 02/5/2024 của Sở Y tế về việc thực hiện chế độ báo cáo định kỳ quý II và 6 tháng đầu năm 2024 về công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định tại Thông tư số 02/2021/TT-TTCP.

- Tập huấn tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo (số lớp, số người): không phát sinh.

c) Thanh tra trách nhiệm: không phát sinh

C. VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG, TIÊU CỰC

1. Kết quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trong phạm vi trách nhiệm của bộ, ngành, địa phương; việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

a) Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban hành văn bản, hướng dẫn triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Đảng ủy Sở Y tế và chính quyền ban hành 02 kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và 28 văn bản chỉ đạo, điều hành triển khai thực hiện công tác PCTN, TC, lồng ghép thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 05/11/2021 của Tỉnh ủy về tăng cường công tác PCTN, TC giai đoạn 2021 - 2025 vào thực hiện nhiệm vụ chuyên môn. (kèm theo phụ lục văn bản)

b) Công tác chỉ đạo, triển khai, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện thực hiện Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các nhiệm vụ, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Sở Y tế ban hành Kế hoạch số 4450/KH-SYT, ngày 13/12/2023 về việc thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng tiêu cực của ngành y tế đến năm 2030

c) Việc tổng kết, đánh giá, rà soát và lập danh mục những quy định pháp luật còn thiếu, sơ hở, dễ bị lợi dụng để tham nhũng, qua đó tự mình hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cho phù hợp: không phát sinh

d) Tổ chức, bộ máy, phân công trách nhiệm tổ chức thực hiện trong công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; tình hình hoạt động của các cơ quan chuyên trách về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (nếu có cơ quan, đơn vị chuyên trách)

Sở Y tế không có cơ quan chuyên trách thực hiện công tác PCTN theo quy định của Luật PCTN. Lãnh đạo Sở phân công Thanh tra sở tham mưu thực hiện công tác PCTN, TC của Ngành.

đ) Các hình thức cụ thể đã thực hiện để quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

Trong kỳ đã tổ chức tuyên truyền những nội dung về PCTN, TC chủ yếu qua cuộc họp nội bộ, qua các nhóm Zalo nội bộ thành 29 cuộc với 590 người tham dự.

e) Kết quả thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực (số cuộc thanh tra, kết quả phát hiện và xử lý vi phạm qua thanh tra): không phát sinh

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

a) Kết quả thực hiện công khai, minh bạch về tổ chức và hoạt động

Sở Y tế và các đơn vị trực thuộc đã xây dựng danh mục các nội dung công khai minh bạch. Thực hiện công khai, minh bạch các hoạt động của đơn vị như: công khai tài chính ngân sách; công tác cán bộ; chế độ của cán bộ, công chức, viên chức, thi tuyển, xét tuyển và các lĩnh vực khác cần công khai theo quy định của ngành y tế.

Về hình thức công khai là thông qua báo cáo tại Hội nghị cán bộ, công chức năm 2024; niêm yết công khai hoặc tại các cuộc họp giao ban tuần, tháng của cơ quan, đơn vị; đăng tải lên trang thông tin điện tử của cơ quan; qua các nhóm Zalo.

Đơn vị đã cung cấp hồ sơ phục vụ Bộ Chỉ số PCTN năm 2023 theo quy định.

Kết quả: qua công tác tự kiểm tra chưa phát hiện sai phạm cần xử lý.

b) Kết quả xây dựng và thực hiện định mức, tiêu chuẩn, chế độ

Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị: các đơn vị xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý và sử dụng tài sản công theo đúng quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn do nhà nước ban hành phù hợp với tình hình và khả năng kinh phí của đơn vị.

Kết quả: Qua công tác tự kiểm tra, giám sát nội bộ, chưa phát hiện hành vi vi phạm về việc sử dụng tài chính, tài sản nhà nước sai quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được đơn vị ban hành.

c) Kết quả thực hiện quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn

- Thực hiện theo quy định tại Điều 20 Luật Phòng chống tham nhũng số 36/2018/QH14.

- Công chức, viên chức, người lao động thực hiện nghiêm túc Thông tư 07/2014/TT-BYT ngày 25/02/2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế về Quy tắc ứng xử của công chức, viên chức, người lao động làm việc tại các cơ sở y tế; Quyết định 2151/QĐ – BHYT ngày 4/6/2015 của Bộ trưởng Bộ Y tế về “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế, hướng tới sự hài lòng của người bệnh” và tổ chức ký cam kết thực hiện “Đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của cán bộ y tế hướng tới sự hài lòng của người bệnh”.

Cùng với cải cách hành chính, việc thực hiện nghiêm túc các quy định theo Quy chế văn hóa công sở, chuẩn mực đạo đức của công chức, đảng viên tại cơ quan đã tạo thuận lợi, hài lòng cho các tổ chức, cá nhân khi đến yêu cầu giải quyết công việc.

Trong kỳ chưa phát hiện vi phạm.

d) Kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác của người có chức vụ, quyền hạn.

Sở Y tế đang xây dựng Kế hoạch về định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức tại các phòng chuyên môn nghiệp vụ và Chi cục trực thuộc Sở Y tế.

Kết quả: chưa thực hiện việc chuyển đổi.

đ) Kết quả thực hiện cải cách hành chính, ứng dụng khoa học công nghệ trong quản lý và thanh toán không dùng tiền mặt

Sở Y tế ban hành Kế hoạch số 779/KH-SYT, ngày 08/3/2024 về việc thực hiện cải cách hành chính năm 2024.

- Áp dụng tiêu chuẩn Iso trong công tác quản lý nhà nước; thực hiện quy định quản lý, sử dụng hệ thống tư điện tử trong các cơ quan hành chính.

- Sử dụng mạng thông tin điện tử nội bộ, triển khai đồng bộ phần mềm văn phòng điện tử Egov; Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, điều hành.

- 100% các cơ quan, đơn vị trong ngành nghiêm túc chuyển đổi phương thức thanh toán, trả lương cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động qua tài khoản ngân hàng.

e) Kết quả thực hiện các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn

Sở Y tế báo cáo kết quả thực hiện như sau: (Báo cáo số 116/BC-SYT ngày 12/01/2024)

- Tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc: 21 cơ quan, đơn vị.

- Tổng số bản kê khai tài sản, thu nhập trong kỳ kê khai: 389 bản, cụ thể:

+ Các bản tổ chức kê khai tập trung trong kỳ này: 257 bản, trong đó gồm: bản kê khai hằng năm 235 bản và bản kê khai bổ sung 22 bản.

+ Các bản kê khai lần đầu (tính từ ngày 02/11/2022 đến hết ngày 01/11/2023): 35 bản.

+ Các bản kê khai phục vụ công tác cán bộ (tính từ ngày 02/11/2022 đến hết ngày 01/11/2023): 97 bản.

- Tổng số bản kê khai tài sản, thu nhập đã được công khai: 389 bản, cụ thể:

+ Các bản kê khai tập trung trong kỳ này: 257 bản, trong đó hình thức công khai: Niêm yết 255 bản; Cuộc họp 02 bản.

+ Các bản kê khai lần đầu: 35 bản, trong đó hình thức công khai: Niêm yết 01 bản; Cuộc họp 34 bản.

+ Các bản kê khai phục vụ công tác cán bộ: 97 bản, trong đó: 94 bản bằng hình thức cuộc họp, 03 bản bằng hình thức niêm yết.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị

Tổng số vụ việc, đối tượng tham nhũng được phát hiện; tổng số tiền, tài sản tham nhũng được phát hiện trong kỳ báo cáo.

a) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng qua hoạt động giám sát, kiểm tra và tự kiểm tra nội bộ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý: không phát sinh

b) Kết quả công tác thanh tra, kiểm toán và việc phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán: không phát sinh;

- Kết quả phát hiện vi phạm, tham nhũng qua hoạt động thanh tra, kiểm toán;

- Kiến nghị xử lý vi phạm phát hiện qua hoạt động thanh tra, kiểm toán (Kiến nghị xử lý về: kinh tế, kiểm điểm rút kinh nghiệm, xử lý hành chính, hình sự và xử lý khác; sửa đổi, bổ sung, hủy bỏ các cơ chế, chính sách, văn bản quy phạm pháp luật, văn bản quản lý, điều hành...): không phát sinh;

- Kết quả thực hiện các kiến nghị: không phát sinh;

c) Kết quả xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng; việc phát hiện, xử lý tham nhũng qua xem xét phản ánh, báo cáo về hành vi tham nhũng và qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo: không phát sinh;

d) Kết quả rà soát, phát hiện tham nhũng qua các hoạt động khác (nếu có): không phát sinh;

đ) Kết quả điều tra, truy tố, xét xử các vụ tham nhũng trong phạm vi theo dõi, quản lý của bộ, ngành, địa phương;

Vụ 1: Nguyễn Văn Tuấn và đồng phạm, Trung tâm y tế huyện Châu Thành, Sở Y tế.

Vụ 2: "Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng" xảy ra tại Sở Y tế tỉnh Tây Ninh và các đơn vị liên quan.

e) Kết quả xử lý tài sản tham nhũng: không phát sinh;

f) Kết quả xử lý trách nhiệm của người đứng đầu

Vụ 1: Nguyễn Văn Tuấn và đồng phạm, Trung tâm y tế huyện Châu Thành, Sở Y tế.

Căn cứ bản án số 169/2023/HS-PT, ngày 20/12/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh; Căn cứ Luật viên chức năm 2010, đơn vị tiến hành kỷ luật với các hình thức sau:

- Ông Nguyễn Văn Tuấn: buộc thôi việc theo quy định tại khoản 2, Điều 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của chính phủ.

- Ông Nguyễn Hoàng Hải: “Buộc thôi việc” theo quy định tại khoản 2, Điều 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của chính phủ.

- Ông Đỗ Quốc Thắng: “Buộc thôi việc” theo quy định tại khoản 2, Điều 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của chính phủ.

- Bà Phan Thị Kim Cương: “Buộc thôi việc” theo quy định tại khoản 2, Điều 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của chính phủ.

- Ông Trần Khắc Khiêm: “Buộc thôi việc” theo quy định tại khoản 2, Điều 37 Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18/9/2020 của chính phủ.

Vụ 2: "Vi phạm quy định về đấu thầu gây hậu quả nghiêm trọng" xảy ra tại Sở Y tế tỉnh Tây Ninh và các đơn vị liên quan.

- Bà Trương Thái Thanh Vy, đảng viên – chuyên viên Phòng Kế hoạch – tài chính, Sở Y tế : bằng hình thức “Khiển trách”.

Vụ 3: Về xử lý các cá nhân có liên quan Vụ ông Phan Minh Mẫn.

- Bà Đặng Ngọc Tuyết Mai, Đảng viên, Phó Phòng Kế hoạch – tài chính, Sở Y tế : bằng hình thức “Cảnh cáo”.

- Ông Ngô Quang Luân, Chuyên viên phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế (hiện tại Phó trưởng phòng Tài chính Kế toán, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Tây Ninh): bằng hình thức “Khiển trách”.

- Bà Nguyễn Thị Yến Nga, Phó trưởng phòng Kế hoạch Tài chính, Sở Y tế (đã được giải quyết cho thôi việc): bằng hình thức “Cảnh cáo”.

g) Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng trong ngành Thanh tra: không phát sinh.

4. Vai trò, trách nhiệm của xã hội: trong PCTN, TC:

Nhân dân tiếp tục được tuyên truyền sâu rộng các quy định của Luật Phòng chống tham nhũng.

5. Hợp tác quốc tế về phòng, chống tham nhũng

a) Việc thực hiện Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng: Toàn ngành tiếp tục thực hiện Chiến lược quốc gia PCTN đến năm 2020 và Kế hoạch thực thi Công ước Liên hợp quốc về chống tham nhũng.

b) Kết quả thực hiện các hoạt động về nghiên cứu, đào tạo, xây dựng chính sách, hỗ trợ tài chính, trợ giúp kỹ thuật, trao đổi thông tin, kinh nghiệm trong phòng, chống tham nhũng và các hoạt động hợp tác quốc tế khác về phòng, chống tham nhũng (nếu có): không phát sinh

D. Công tác khác:

- Tham gia thẩm định cấp chứng chỉ hành nghề, thẩm định cấp phép hoạt động hành nghề trong lĩnh vực y tế.

- Giám sát công tác đấu thầu thuốc,
- Tham gia đoàn phúc tra công tác quản lý nhà nước về dược và mỹ phẩm tại địa phương.
- Rà soát biến động đối với danh sách kê khai tài sản, thu nhập năm 2023 toàn ngành y tế
- Tham gia góp ý kiến Đề án đề án củng cố, phát triển, nâng cao chất lượng hoạt động hệ thống y tế công lập trên địa bàn tỉnh Tây Ninh giai đoạn 2023 - 2030, định hướng đến năm 2050.
- Tham gia Đoàn đánh giá chất lượng bệnh viện.

PHẦN III ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT VÀ PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TIẾP THEO

A. ĐÁNH GIÁ, NHẬN XÉT

I. Công tác thanh tra

Trong năm 2024, Sở Y tế triển khai thanh tra theo Chương trình Kế hoạch thanh tra do UBND tỉnh phê duyệt; đề ra các biện pháp phù hợp với tình thực tế để triển khai các cuộc thanh tra đúng tiến độ. Các cuộc thanh tra thực hiện đúng theo Chỉ thị số 20/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ không xảy ra việc thanh tra, kiểm tra quá 01 lần/năm đối với 01 doanh nghiệp.

II. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

Trong thời gian tới, tình hình khiếu nại, tố cáo của công chức, viên chức và người lao có thể phát sinh: tình trạng thiếu thuốc, vật tư, hóa chất....làm ảnh hưởng công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân.

III. Công tác Phòng, chống tham nhũng

Việc xử lý các vụ án tham nhũng theo thẩm quyền còn lúng túng nhất là xử lý trách nhiệm người đứng đầu, cấp phó người đứng đầu để xảy ra tham nhũng.

Công tác chuyển đổi vị trí công tác còn gặp nhiều vướng mắc xuất phát từ cơ chế quy định như xử lý các trường hợp đặc biệt chỉ có duy nhất một người có chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng tiêu chuẩn vị trí việc làm.

B. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI

1. Công tác thanh tra

- Triển khai chương trình kế hoạch công tác thanh tra năm 2024.
- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác thanh tra đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Triển khai thực hiện kế hoạch về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo năm 2024

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc quy định Luật Tiếp công dân, Quy định số 11-QĐ/TW, Chỉ thị số 35/CT-TW của Bộ Chính trị, người đứng đầu phải trực tiếp tiếp công dân định kỳ; tiếp tục triển khai, thực hiện Đề án "Nâng cao chất lượng công tác TCD, gắn với thực hiện CSDLQG về TCD, giải quyết KNTC giai đoạn 2021-2025".

- Cùng cố, kiện toàn đội ngũ công chức làm công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; tham gia tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực năm 2024.

- Nghiêm túc triển khai thực hiện sự chỉ đạo, lãnh đạo, hướng dẫn của cơ quan cấp trên và các cơ quan chức năng về công tác Phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện các quy định, biện pháp về phòng ngừa tham nhũng, tiêu cực; xử lý nghiêm minh, kịp thời các hành vi tham nhũng, tiêu cực bị phát hiện.

- Tăng cường các biện pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về PCTN, TC đến toàn thể công chức, viên chức và người lao động.

4. Công tác đào tạo bồi dưỡng:

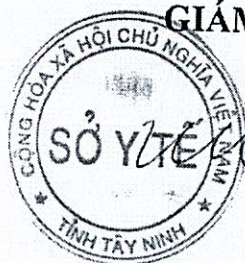
Cử Thanh tra viên, công chức thanh tra đăng ký tham gia các khóa tập huấn liên quan đến công tác thanh tra, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư và công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực do Thanh tra Bộ Y tế và Thanh tra tỉnh chủ trì.

C. KIẾN NGHỊ: Không có

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng quý II và 06 tháng đầu năm 2024, phương hướng, nhiệm vụ thời gian tới, Sở Y tế báo cáo Thanh tra tỉnh, Thanh tra Bộ Y tế theo quy định. *ml*

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ Y tế (b/c);
- Thanh tra tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy (b/c);
- Cục QLTT tỉnh (BCĐ389)(b/c);
- Lãnh đạo Sở Y tế (b/c);
- Các phòng chuyên môn thuộc Sở;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, TTr.(Cảnh)



GIÁM ĐỐC

Trương Văn Hùng